

Nâng cao hiệu quả giảng dạy chữ Hán cho sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng

Đỗ Khắc Tính^{*} và Trương Tư Triển
Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng

TÓM TẮT

Bài viết cho thấy thực trạng học chữ Hán của sinh viên năm thứ nhất ngành Ngôn ngữ Trung Quốc tại Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng (HIU), đồng thời tiến hành khảo sát để thống kê, phân loại các loại lỗi mà khi viết sinh viên thường hay mắc phải và qua đó đề xuất giải một số phương pháp để nâng cao khả năng viết và ghi nhớ chữ Hán của sinh viên.

Từ khóa: chữ Hán, phương pháp giảng dạy, sinh viên năm thứ nhất, ngành Ngôn ngữ Trung Quốc

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trung Quốc là một quốc gia có bề dày lịch sử hơn 5000 năm, chữ Hán là một loại kí hiệu biểu ý được người Trung Quốc xưa sử dụng để ghi chép lại những sự vật sự việc diễn ra xung quanh mình. Cùng với sự phát triển của lịch sử, chữ viết của các dân tộc khác đã biến mất, nhưng chữ Hán vẫn tồn tại đến ngày nay và vẫn không ngừng phát triển.

Tiếng Trung được xem là một trong những ngôn ngữ khó học nhất trên thế giới, trong quá trình học tiếng Trung thì việc ghi nhớ chữ Hán luôn làm người học cảm thấy khó và dễ bỏ cuộc nhất. Hàng ngàn năm qua, chữ Hán luôn tồn tại vấn đề khó đọc, khó viết, khó nhớ, chính vì thế người ta luôn tìm cách đơn giản cách viết chữ Hán. Quá trình đơn giản hóa chữ Hán được gọi là tục thể. Việc đơn giản hóa chữ Hán dựa vào hai nội dung chính là giảm bớt số nét và giảm bớt số chữ

Hiện nay có nhiều sinh viên năm thứ nhất ngành Ngôn ngữ Trung Quốc tại HIU khi học chữ Hán còn cảm thấy khó khăn khi viết, ghi nhớ và nhận diện mặt chữ Hán. Qua thực tiễn giảng dạy, chúng tôi thấy có khoảng 70 % sinh viên năm thứ nhất rơi vào trường hợp này. Cá biệt, thực tế còn cho thấy có vài sinh viên năm 2, năm 3 còn bị “mù” chữ Hán: những sinh viên này không viết và không phân biệt được chữ Hán. Việc sinh viên cảm thấy khó khăn trong khi viết, ghi nhớ và nhận diện mặt chữ Hán có thể dẫn đến thái độ học tập chán nản, thậm chí bỏ ngang giữa chừng. Cho nên có thể nói, trong những năm đầu tiên khi sinh viên tiếp xúc với chữ Hán thì vai

trò hướng dẫn cách viết và ghi nhớ chữ Hán của giảng viên rất quan trọng.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Mục tiêu nghiên cứu

Tiến hành khảo sát để thống kê, phân loại các loại lỗi mà khi viết sinh viên thường hay mắc phải và qua đó đề xuất giải pháp một số phương pháp để nâng cao khả năng viết và ghi nhớ chữ Hán của sinh viên HIU nói riêng và người học chữ Hán nói chung.

2.2. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu

2.2.1. Đối tượng nghiên cứu

Nâng cao hiệu quả giảng dạy chữ Hán cho sinh viên.

2.2.2. Phạm vi nghiên cứu

+ Về thời gian: 2 học kỳ, HK1 khóa TQ20 (tháng 9/2020 - 12/2020), HK1 khóa TQ21 (tháng 9/2021 - 12/2021)

+ Về không gian: Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng.

+ Về khách thể nghiên cứu: 103 sinh viên năm thứ nhất ngành Ngôn ngữ Trung Quốc các khóa TQ20 và TQ21 đang học tại Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Quốc tế.

2.3. Cách thức tiến hành

Bài nghiên cứu được thực hiện chủ yếu qua khảo sát thực tế, qua thực tiễn giảng dạy. Trong quá trình giảng dạy 103 sinh viên năm thứ nhất ngành Ngôn ngữ Trung Quốc nêu trên, chúng tôi thống

Tác giả liên hệ: ThS. Đỗ Khắc Tính

Email: tinhdh@hiu.vn

kê, phân loại các loại lỗi mà những sinh viên này thường hay mắc phải. Từ đó thông qua một số giáo trình hướng dẫn luyện viết chữ Hán và kinh nghiệm giảng dạy của mình, chúng tôi đề xuất những cách thức giảng dạy thích hợp để nâng cao hiệu quả giảng dạy chữ Hán.

3. KẾT QUẢ

Qua thực tế giảng dạy sinh viên năm thứ nhất hai khóa nêu trên, chúng tôi thống kê được 3 loại lỗi mà những sinh viên này thường hay mắc phải. Đó là lỗi về nét, lỗi viết sai các bộ thủ và lỗi kết cấu chữ Hán. Về loại lỗi về nhầm lẫn nét, có 40% sinh viên mắc lỗi này; về loại lỗi viết sai các bộ thủ, có 30% sinh viên mắc lỗi này; về loại lỗi kết cấu chữ Hán, có 55% sinh viên mắc lỗi này. Như vậy, loại lỗi mà sinh viên thường mắc phải là lỗi về nhầm lẫn nét và lỗi kết cấu chữ Hán.

Những lỗi sinh viên thường mắc phải khi học viết chữ Hán được trình bày cụ thể như dưới đây.

3.1. Lỗi về nét

Khi mới bắt đầu học chữ Hán, nhiều sinh viên không tập trung ghi nhớ tên và cách viết của các nét cơ bản trong tiếng Trung, dẫn đến sự nhầm lẫn về hình dạng các nét, hướng nét, mối quan hệ giữa các nét, tăng giảm nét.

Ví dụ:

- Nhầm lẫn giữa các nét: 天- 夭; 千- 干; (**nhầm lẫn giữa nét ngang và nét phẩy**); 贝- 见 (**nhầm lẫn**

giữa nét móc và nét tổng hợp sổ ngang móc)

- Nhầm lẫn hướng nét: 甲- 由; 牛- 午; 太- 犬

- Nhầm lẫn mối quan hệ giữa các nét: 口 (**sổ - ngang sổ - ngang**); 乃 (**phẩy - ngang sổ - ngang cong móc**); 弓 (**ngang sổ - ngang - sổ ngang cong móc**)

- Nhầm lẫn tăng giảm nét: 管; 哭, 睡.

3.2. Lỗi viết sai các bộ thủ

Một số bộ thủ trong tiếng Trung có số nét và cấu tạo tương đối giống nhau. Vì thế trong lúc học, nếu sinh viên không chú ý sẽ dễ dàng nhầm lẫn, dẫn đến việc thay thế bộ thủ, thêm hoặc xóa bộ thủ, biến dạng bộ thủ.

Ví dụ:

- 赛(nhầm lẫn giữa bộ bối - 贝 và bộ kiến - 见),

- 喜(nhầm bộ thổ - 土 và bộ sĩ - 士),









- 环- 坏(thay bộ thổ - 土 bằng bộ vương - 王)

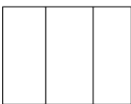

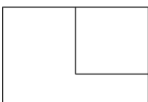
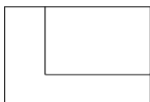
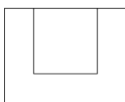
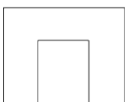

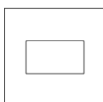
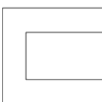
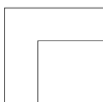
3.3. Lỗi kết cấu chữ Hán

Một trong những quy tắc viết chữ Hán đúng và đẹp đó là phải nắm được kết cấu của chữ Hán. Tất cả các chữ Hán dù ít nét hay nhiều nét đều được viết trong 1 ô vuông. Do đó nếu không nắm được các kết cấu của chữ Hán khi viết sẽ bị lệch trái phải, lệch hướng lên xuống, mất cân đối, to nhỏ không đều giữa các bộ thủ.

Các kết cấu chữ Hán thường gặp:

Bảng 1. Các kết cấu chữ Hán thường gặp

Kết cấu trái phải		
好	他	刻
		
Kết cấu trên dưới		
累	点	要
		
Kết cấu trên dưới		
想	森	
		

Kết cấu 3 phần		
做	合	
		
Kết cấu bao		
赶	远	凶
		
间	式	国
		
医	房	
		

4. ĐỀ XUẤT CÁCH THỨC GIẢNG DẠY CHỮ HÁN

Để học tốt tiếng Trung, đặc biệt là thông thạo chữ Hán, sinh viên cần phải thường xuyên luyện tập. Thông qua một số giáo trình hướng dẫn luyện viết chữ Hán và qua kinh nghiệm giảng dạy, chúng tôi nhận thấy khi dạy chữ Hán, có thể sử dụng các phương pháp khác nhau để giải thích cho sinh viên về hình dạng, âm đọc và ý nghĩa của chữ Hán, nhưng quan trọng nhất là sinh viên phải nắm được những quy tắc cơ bản để học tốt chữ Hán. Sinh viên phải hiểu đúng đặc điểm chữ Hán và bản chất chữ Hán một cách chính xác, từ đó tạo cơ sở cho việc hiểu sâu hơn về chữ Hán, tạo thuận lợi cho quá trình nghiên cứu và học tập. Khi dạy môn Hán tự, giảng viên có thể nhấn mạnh đặc điểm của chữ tượng hình, ý nghĩa, kết cấu của chữ Hán cho sinh viên từ đó giúp sinh viên hiểu được cách hình thành và phát triển của chữ Hán.

Sau đây là có một số cách thức giảng dạy giúp sinh viên học chữ Hán một cách hiệu quả.

4.1. Nhận biết trước - thực hành viết sau

Mối quan hệ cấu tạo giữa các bộ thủ và đặc trưng về hình thái của chữ Hán tương đối rõ ràng nên dễ nhận biết, dễ đọc. Tuy nhiên, để viết đúng chữ Hán thì là một vấn đề khác - rất khó. Do vậy, khi hướng dẫn sinh viên viết chữ Hán, giảng viên cần phải

giúp sinh viên nhận biết hình dạng của chữ Hán, bộ thủ, kết cấu. Sau khi sinh viên nhận ra những đặc trưng đó thì giảng viên mới hướng dẫn sinh viên tập viết.

Ví dụ: Khi dạy chữ 家 giảng viên sẽ giới thiệu cho sinh viên những đặc trưng của chữ 家:

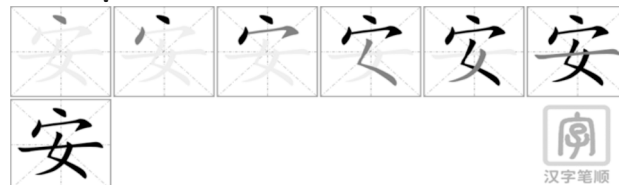
- **Bộ thủ:** “宀” - bộ miên - mái nhà” và “豕” - bộ thỉ - con heo”.

- **Kết cấu:** Trên dưới.

- **Số nét:** 10 nét.

- **Hướng dẫn sinh viên luyện viết:** chấm - phẩy - ngang phẩy - ngang - phẩy - cong móc - phẩy - phẩy - phẩy - móc.

- **Thứ tự các nét:**



- **Giải thích nghĩa:** dưới sàn nhà thường được dùng để nuôi heo, hoặc diễn tả số lượng heo trong một gia đình thể hiện sự phồn vinh giàu có của gia đình đó.

Khi dạy chữ “安” giảng viên sẽ giới thiệu cho sinh viên những đặc trưng của chữ 安:

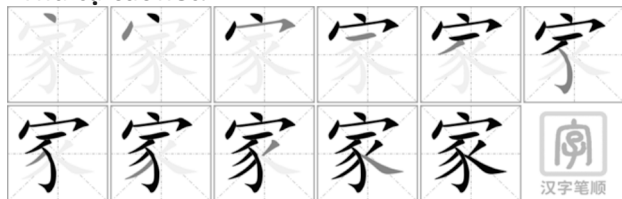
- **Bộ thủ:** “宀” - bộ miên - mái nhà” và “女” - bộ nữ - phụ nữ”.

- **Kết cấu:** Trên dưới.

- **Số nét:** 6 nét.

- **Hướng dẫn sinh viên luyện viết:** chấm - phẩy - ngang phẩy - gập - phẩy - ngang.

- **Thứ tự các nét:**



- **Giải thích nghĩa:** người phụ nữ ở trong nhà sẽ

được bình an.

4.2. Nắm vững kiến thức cơ bản trước, luyện tập viết sau, theo mức độ từ dễ đến khó

Việc dạy chữ Hán cần chú trọng “*nhận biết trước viết sau, nhận dạng, phân biệt, viết*”. Điều này là do khi sinh viên có nhận thức, có hiểu biết về hình dạng, kết cấu, thứ tự các nét chữ Hán thì mới viết chữ Hán đúng. Trong quá trình giảng dạy, giảng viên nên hướng dẫn sinh viên viết chữ Hán bắt đầu từ những nét cơ bản (8 nét chính và các biến thể của nó), sau đó làm quen với quy tắc bút thuận, kết cấu chữ Hán, bộ thủ và cuối cùng là kết hợp các ký bộ thủ để tạo thành chữ Hán.

Ngang	一 一
Sổ	丨 丨 丿
Chấm	丶 丶 丶 丶 丶
Hất	✓
Phẩy	丿 丿 丿 丿
Mác	㇏ ㇏ ㇏
Gập	㇏ ㇏ ㇏ ㇏ ㇏
	㇏ ㇏
Móc	㇏ ㇏ ㇏ ㇏ ㇏
	㇏ ㇏ ㇏ ㇏ ㇏

Bảng 2. Các nét cơ bản và các biến thể trong tiếng Trung

Quy tắc bút thuận:

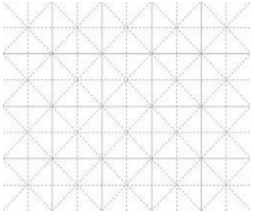
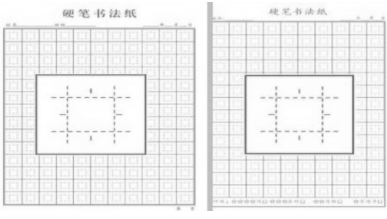
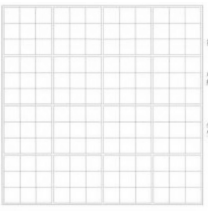
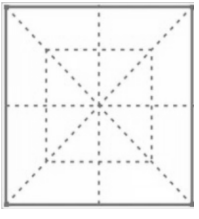
Ngang trước sổ sau									
十			十	十	十				
Phẩy trước móc sau									
八			八	八	八				
Trên trước dưới sau									
二			二	二	二				
Trái trước phải sau									
孔			孔	孔	孔	孔	孔		
Giữa trước hai bên sau									
小			小	小	小	小			
Ngoài trước trong sau									
月			月	月	月	月	月		
Vào trước đóng sau									
日			日	日	日	日	日		

Bảng 3. Quy tắc bút thuận

4.3. Tập đồ

Trong quá trình tập viết chữ Hán, sinh viên có thể sử dụng tập đồ hoặc giấy đồ để luyện viết chữ Hán. Ngoài sử dụng tập đồ, còn có thể sử dụng sách luyện viết chữ Hán. Hiện nay các loại

tập luyện viết chữ Hán thường được sử dụng là vở ô chéo (米字格), vở ô lưới hình giếng (井字格), vở chín ô (九宫格), vở ô chữ hồi (回字格). Trong số đó, vở lưới hình giếng tốt hơn cho việc luyện viết.

			
米字格	井字格	九宫格	回形格

Bảng 4. Một số giấy luyện viết chữ Hán thường dùng

4.4. Tách nét chữ Hán

Dựa vào một chữ Hán cho sẵn, sinh viên tách thành các nét một cách chính xác, đặc biệt là các nét tổng hợp. Sau khi sinh viên đọc thứ tự các nét, giảng viên nhận xét và chỉnh sửa cho cả lớp.

Ví dụ:

- Yêu cầu sinh viên tách thành từng nét chữ 你

Phấy - sổ - phẩy - ngang phẩy - sổ - phẩy - phẩy

- Yêu cầu sinh viên tách thành từng nét chữ 果

Sổ - ngang sổ - ngang - ngang - ngang - sổ - phẩy - phẩy

4.5. Đếm nét chữ Hán

Chữ Hán, một số chữ Hán có các nét được cấu tạo từ hai hay nhiều nét khác nhau, một số nét giống một nét nhưng thực ra lại được chia thành các nét riêng biệt.

Ví dụ:

- Yêu cầu sinh viên tách thành từng nét chữ 扔 (5

nét)

Ngang - sổ - hất - phẩy - ngang sổ ngang cong móc

- Yêu cầu sinh viên tách thành từng nét chữ 引 (4 nét)

Ngang sổ - ngang - sổ ngang cong móc - sổ

4.6. Ghi nhớ quy tắc bút thuận

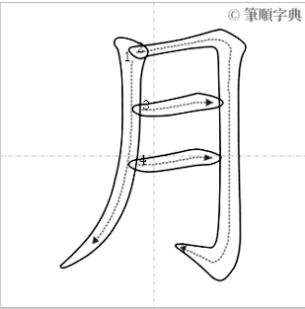
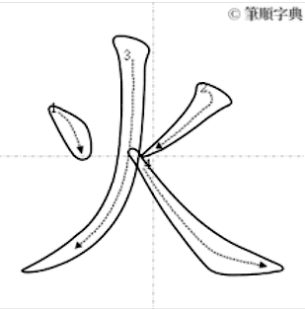
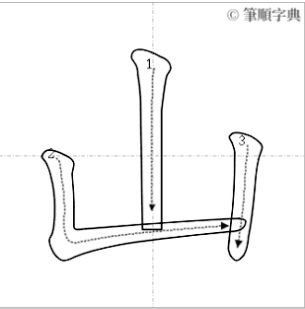
Trong quá trình giảng dạy, giảng viên chọn những chữ Hán dễ viết sai, dễ nhầm lẫn thứ tự nét để luyện tập. Giảng viên cho sinh viên lên bảng viết những từ này và rồi cho nhận xét. Ví dụ, các từ như “与, 车, 火, 出” rất dễ viết sai thứ tự nét.

Một số cách có thể áp dụng như:

1 **Miêu tả cách viết chữ Hán:** nêu trình tự các nét vẽ bằng lời.

2 **Đánh số các nét:** Đánh dấu số thứ tự trên các nét của chữ vừa viết.

Ví dụ: 火, 山, 月

		
---	---	---

Bảng 6. Một số cách ghi nhớ chữ Hán

4.7. Phân nhóm các bộ thủ

Giảng viên cho sinh viên đọc một số chữ Hán và yêu cầu sinh viên thêm một nét (hoặc thêm hai nét hoặc trừ một nét) để tạo thành các ký tự

mới tương ứng.

Ví dụ: thêm một nét vào các ký tự Trung Quốc sau đây để tạo thành một ký tự mới. Ví dụ, thêm một nét vào các ký tự Trung Quốc sau sẽ tạo thành một

ký tự Hán khác "十, 人, 一".

十: thêm 1 nét 千, 干, 土, 士; thêm 2 nét: 王, 丰, 牛, 午,

人: Thêm 1 nét: 大; thêm 2 nét: 太, 犬, 夭, 天;

4.8. Phương pháp dạy kí tự đơn

1. *Phương pháp so sánh*: So sánh các kí tự tương đồng, dễ nhầm lẫn “木- 本- 未- 末”; “田- 甲- 由- 申”; “贝- 见”

2. *Phương pháp nhận dạng*: ví dụ: yêu cầu sinh viên chỉ ra bộ “心, 果” 课, 感, 意, 颗, 志, 忒, 棵。

3. *Phương pháp tách*: chỉ ra các chữ Hán trong các chữ sau 困(bao gồm bộ khẩu - 口 và bộ mộc - 木); 男(bao gồm bộ điền - 田 và bộ lực - 力) 好(bao gồm bộ nữ - 女 và bộ tử - 子)

4. *Phương pháp nhóm chữ*:

Ví dụ yêu cầu sinh viên dùng các bộ thủ “木, 女, 力, 口, 子” để tạo thành chữ Hán.

5. KẾT LUẬN

Bài viết cho thấy thực trạng học chữ Hán của sinh viên năm thứ nhất ngành Ngôn ngữ Trung Quốc tại HIU, đồng thời tiến hành khảo sát để

thống kê, phân loại các loại lỗi mà khi viết sinh viên thường hay mắc phải và qua đó đề xuất giải một số phương pháp để nâng cao khả năng viết và ghi nhớ chữ Hán của sinh viên.

Chúng tôi cũng có một vài đề xuất như sau:

Về phía người dạy: Dạy chữ Hán là một việc rất công phu đòi hỏi giảng viên không chỉ phải nghiên cứu cách dạy mà còn phải nghiên cứu cách học. Bên cạnh đó, giảng viên còn cần phải xem xét khả năng tiếp thu của sinh viên để áp dụng phương pháp dạy một cách linh động và phù hợp. Trong quá trình giảng dạy giảng viên cần tổng kết, so sánh đối chiếu để cho thấy sự tương đồng và khác biệt các yếu tố để bị nhầm lẫn. Từ đó sinh viên hiểu rõ được cấu tạo của chữ Hán, nhận thức được bản chất, đặc điểm của chữ Hán.

Về phía người học: Muốn viết chữ Hán đúng và đẹp, đòi hỏi sinh viên không ngừng nỗ lực luyện tập thường xuyên, tiếp xúc chữ Hán nhiều. Bên cạnh đó, sinh viên phải nắm được những kiến thức về các nét cơ bản trong tiếng Trung, quy tắc bút thuận, kết cấu chữ Hán. Từ đó, sinh viên mới có thể nắm vững và sử dụng tốt chữ Hán đã học để nâng cao trình độ tiếng Trung của bản thân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Hàn Giám Đường, *Chữ Hán Trung Quốc*. Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2012.

[2] Liễu Yến Mai, *Học viết chữ Hán cấp tốc*. Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2017.

[3] 崔永华- 主编 《汉语课堂教学技巧》- 北京

语言大学出版社, 2013.

[4] The Zhishi, *Tập viết chữ Hán*. Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2019.

[5] Jeong Myeong Suk, *Keep It Up Tập viết chữ Hán - Học tiếng Trung cho người mới bắt đầu*, 2021.

Improving the efficiency of teaching Chinese script for first year students at Hong Bang International University

Do Khắc Tinh and Truong Tu Trien

ABSTRACT

This article shows the actual state of Chinese script learning of the first-year students of the Chinese language major at Hong Bang International University. The writers conduct a survey to statistic and

categorize the types of errors that when writing students often make mistakes, and also propose solutions to improve the Chinese writing and memorizing capacity of the student.

Keywords: *Chinese, teaching method, first-year students, Chinese language major*

Received: 22/09/2022

Revised: 22/10/2022

Accepted for publication: 11/11/2022